

BÁO CÁO

**Về tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2019**

Trong điều kiện kinh tế - xã hội có sự thay đổi nhanh chóng, nhiều khó khăn mới phát sinh, nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự chung tay góp sức của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong toàn Tỉnh nên việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả khởi sắc, hầu hết các ngành sản xuất, dịch vụ trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển và đạt mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2018, đời sống của Nhân dân được cải thiện. Kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Ước tăng trưởng GRDP đạt 6,9% so với cùng kỳ năm 2018 (*mục tiêu kế hoạch tăng 7,5%*). Trong đó, khu vực nông - lâm - thủy sản tăng 4,43%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 8,09%; khu vực thương mại - dịch vụ tăng 8,17% (*có Phụ lục kèm theo*).

1. Kinh tế nông nghiệp có nhiều khởi sắc

UBND Tỉnh đã ban hành nhiều chính sách⁽¹⁾ hỗ trợ nhân rộng các mô hình sản xuất tiên tiến, khuyến khích sản xuất tập trung, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao giá trị nông sản. Nhờ đó, kinh tế nông nghiệp không ngừng phát triển, đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tiếp tục phát huy hiệu quả. Ước giá trị sản xuất toàn ngành nông nghiệp đạt gần 22.672 tỷ đồng, tăng 1.267 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018.

a) Ngành trồng trọt

Ước giá trị sản xuất ngành trồng trọt (*giá so sánh năm 2010*) đạt 13.352 tỷ đồng (*tăng 642 tỷ đồng so với cùng kỳ*). Các địa phương đã thực hiện việc chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày, cây ăn trái. Vụ lúa Đông Xuân 2018 - 2019, diện tích xuống giống giảm 560 ha so với cùng kỳ. Nhờ tiếp tục thực hiện chủ trương xả lũ để lấy phù sa và đẩy mạnh nhân rộng các mô hình hiệu quả⁽²⁾ nên năng suất đạt gần 7 tấn/ha (*trung bình cùng kỳ năm 2018*). Tuy nhiên, giá lúa xuống thấp ngay thời điểm bước vào thu hoạch vụ Đông Xuân, nhiều hộ dân không có điều kiện trữ lúa nên lợi nhuận dao động từ 11 - 15 triệu đồng/ha (*giảm 05 đến 07 triệu đồng/ha so với cùng kỳ năm 2018*). Vụ lúa Hè Thu đang xuống giống tại các địa phương đạt 52,63% kế hoạch. Ước

⁽¹⁾. Đối với chính sách hỗ trợ cho vay một số ngành hàng tiềm năng: Ngành nông nghiệp đang phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội thẩm định 52 trường hợp có nhu cầu vay vốn với tổng vốn vay khoảng 19,4 tỷ đồng; đối với chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai và cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp: Ngành nông nghiệp đang thẩm định, trình UBND Tỉnh phê duyệt đối với 56 trường hợp đăng ký hỗ trợ (trong đó có 572,06 ha đất lúa và 49,23 ha đất cây ăn trái) và 01 trường hợp đăng ký hỗ trợ cơ giới hóa với tổng kinh phí khoảng 3,6 tỷ đồng.

⁽²⁾. Đã thực hiện 12 điểm trình diễn mô hình “1 phải 5 giảm” kết hợp với ứng dụng cơ giới hóa, tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất lúa. Tỷ lệ diện tích sạch hàng, sạch thưa chiếm 50% diện tích (đạt 100% kế hoạch), tỷ lệ sử dụng giống xác nhận chiếm 75% diện tích (đạt 107% so với kế hoạch), tỷ lệ sử dụng máy GDLH chiếm 100%.

giá trị sản xuất ngành hàng lúa gạo đạt 8.044 tỷ đồng, giảm 190 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018 (*giá so sánh năm 2010*).

Nhờ tiếp tục nhân rộng các mô hình sản xuất sạch, an toàn để nâng cao giá trị nông sản nên diện tích trồng cây công nghiệp ngắn ngày, cây ăn trái⁽³⁾ mang lại hiệu quả kinh tế cao⁽⁴⁾. Ước giá trị sản xuất hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày đạt 2.779 tỷ đồng (*tăng 649 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018*), giá trị sản xuất cây ăn trái đạt 2.528 tỷ đồng (*tăng 165 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018*). Riêng ngành hàng xoài, ngoài việc tập trung đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hướng dẫn ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới vào sản xuất như: cải tạo giống, xử lý để ra hoa rải vụ, sản xuất theo tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (GAP), công nghệ sau thu hoạch đã từng bước được áp dụng như cấp mã số vùng trồng và ứng dụng công nghệ Blockchain vào việc truy xuất nguồn gốc xoài, tập huấn cho nhà vườn bảo đảm đáp ứng đủ tiêu chuẩn, quy cách, chất lượng của trái xoài để tham gia xuất khẩu. Ngoài trái nhãn của Châu Thành, xoài Cao Lãnh cũng đã có mặt tại thị trường Mỹ, tiếp tục khẳng định chất lượng và thương hiệu của nông sản Đồng Tháp. Ước giá trị sản xuất ngành hàng xoài đạt 1.179 tỷ đồng, tăng 152 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018.

Ngành hàng hoa kiểng đã tạo được sự kết nối giữa người dân với doanh nghiệp để phát triển du lịch⁽⁵⁾. Trung tâm Ứng dụng Nông nghiệp Công nghệ cao đã ứng dụng thành công công nghệ nhân giống *in-vitro*, sản xuất hoa trong nhà màng, nhà lưới với hệ thống cảm biến điều khiển tự động, tạo điều kiện để người dân tham quan, học tập và ứng dụng vào sản xuất. Ước giá trị sản xuất ngành hàng hoa kiểng đạt 883 tỷ đồng (*tăng 67 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018*).

b) Ngành chăn nuôi

Tổng đàn gia súc, gia cầm phát triển khá ổn định. Tình hình kiểm soát dịch bệnh trên vật nuôi được bảo đảm chặt chẽ, giá các loại sản phẩm chăn nuôi tăng trong thời gian qua đã thúc đẩy người nuôi phát triển tổng đàn⁽⁶⁾. Tuy nhiên, tình hình bệnh dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện ở một số địa phương trong cả nước đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc chăn nuôi heo trên địa bàn tỉnh, giá heo hơi giảm nhẹ so với 02 tháng đầu năm 2019. Ước giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt 1.452 tỷ đồng (*tăng 306 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018*). Đối với ngành hàng vịt, các tổ hợp tác chăn nuôi vẫn đang duy trì chuỗi cung ứng - sản xuất - tiêu thụ, góp phần ổn định nguồn thức ăn đầu vào và tiêu thụ đầu ra cho sản phẩm, giảm chi phí, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người chăn nuôi. Ước giá trị sản xuất ngành hàng vịt đạt 256 tỷ đồng (*tăng 11 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018*).

⁽³⁾. Tổng diện tích hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày 19.707 ha (bằng 55% kế hoạch năm), chủ yếu là bắp, mè, khoai lang, khoai môn, rau đậu các loại. Diện tích trồng cây xoài 9.648 ha, sản lượng 76.450 tấn; cây nhãn 4.761 ha, sản lượng 25.000 tấn và nhóm cây có múi là 7.734 ha, sản lượng trên 95.320 tấn.

⁽⁴⁾. Lợi nhuận bình quân trên xoài cát Hoà Lộc khoảng 199 triệu đồng/ha, xoài cát Chu khoảng 117 triệu đồng/ha; nhãn Edor 336 triệu đồng/ha; nhãn tiêu da bò là 150 triệu đồng/ha.

⁽⁵⁾. Đã thành lập Hội quán cùng nhau làm du lịch tại phường Tân Quy Đông, thành phố Sa Đéc để thu hút khách du lịch tham quan làng hoa Sa Đéc, góp phần nâng cao giá trị của ngành hàng hoa kiểng trong thực hiện đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

⁽⁶⁾. Tổng đàn trâu 3.038 con (đạt 72% kế hoạch), tổng đàn bò 49.542 con (đạt 70% kế hoạch), tổng đàn heo 48.700 con (đạt 84% kế hoạch), tổng đàn gia cầm 7,5 triệu con (đạt 76% kế hoạch). Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 38.494 tấn. Lợi nhuận bình quân trong chăn nuôi heo khoảng 3,8 tỷ đồng/ha, chăn nuôi bò khoảng 6,01 tỷ đồng/ha; gà khoảng 346 triệu đồng/ha; vịt khoảng 192 triệu đồng/ha.

c) Ngành thủy sản

Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 5.693 ha (*bằng 71% so với kế hoạch*), sản lượng ước đạt 303.640 tấn (*tăng 12.745 tấn so với cùng kỳ và bằng 49% so với kế hoạch năm*). Ước giá trị sản xuất ngành thủy sản đạt 6.112 tỷ đồng (*tăng 245 tỷ đồng so với cùng kỳ*).

Đối với ngành hàng cá tra, toàn tỉnh hiện có 20 doanh nghiệp nuôi cá tra xuất khẩu với hơn 965 ha, trong đó có 813,92 ha diện tích nuôi cá tra đã được chứng nhận sản phẩm an toàn theo các tiêu chuẩn: ASC, GlobalGAP, BAP, VietGAP. Ước giá trị sản xuất ngành hàng cá tra đạt 4.319 tỷ đồng (*tăng 203 tỷ đồng so với cùng kỳ*). Do giá cá tra nguyên liệu tăng cao nên nhu cầu mở rộng diện tích nuôi của người dân cũng tăng theo. Để kiểm soát chặt chẽ về môi trường, UBND Tỉnh đã ban hành Quy định bảo vệ môi trường đối với hoạt động sản xuất chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh (*ban hành kèm theo Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2019*). Bên cạnh đó, UBND Tỉnh đã triển khai kế hoạch thực hiện đề án Liên kết sản xuất giống cá tra 03 cấp giai đoạn 2018 - 2025, mục tiêu nhằm sản xuất giống cá tra có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu tại địa phương và các tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long⁽⁷⁾, đồng thời, lồng ghép quy hoạch chi tiết nuôi, chế biến cá tra vào quy hoạch nông nghiệp, phát triển nông thôn của Tỉnh. Theo đó, việc quản lý và quy hoạch vùng nuôi thủy sản sẽ theo hướng mở, các địa phương, đơn vị đáp ứng điều kiện sản xuất theo quy định hiện hành (*kiểm soát chất lượng, môi trường, ...*) thì được triển khai thực hiện.

d) Về phát triển mô hình Hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới

Mô hình Hội quán phát triển rộng khắp trên địa bàn tỉnh, phát huy được sức mạnh cộng đồng tham gia xây dựng nông thôn mới và tăng cường hợp tác, liên kết trong sản xuất thông qua hình thức tập hợp nông dân, thương nhân trên tinh thần tự nguyện, làm tiền đề quan trọng để hình thành các hợp tác xã. Đến nay, đã có 71 Hội quán nông dân được thành lập, với 3.968 thành viên tham gia hoạt động và 14 hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã năm 2012 từ mô hình Hội quán, nâng tổng số hợp tác xã nông nghiệp đang hoạt động ổn định lên 164 hợp tác xã.

Để thực hiện chủ trương tri thức hoá nông dân, thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy làm kinh tế nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu của nền sản xuất hiện đại, Tỉnh đã chỉ đạo ngành nông nghiệp xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức tập huấn, nâng cao kiến thức và tư duy làm kinh tế nông nghiệp cho nông dân. Đây được xem là giải pháp căn cơ để đưa nông nghiệp tỉnh nhà phát triển bền vững, nông sản đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

Phong trào xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả tích cực. Các địa phương đã duy trì và phát triển nhiều mô hình hay, hiệu quả như: Mô hình cộng đồng dân cư quản lý xây dựng nông thôn mới theo phương châm “3 tự, 1 nhờ”; mô hình Nhà nước cấp vật tư, người dân đóng góp ngày công lao động từ nguồn

⁽⁷⁾. Tỉnh đã chọn 04 vùng sản xuất giống cá tra tập trung với tổng diện tích 400 ha để hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng vùng nuôi tại thị xã Hồng Ngự, các huyện: Hồng Ngự, Cao Lãnh và Châu Thành với tổng nguồn vốn 146 tỷ đồng (*vốn ngân sách Trung ương: 50,5 tỷ đồng; vốn ngân sách địa phương: 21,5 tỷ đồng*).

vốn tinh hỗ trợ năm 2019 (có 26 công trình thực hiện tại 25 xã diện với vốn dân đóng góp là 6,314 tỷ đồng gồm: tiền mặt, hiến đất, vật kiến trúc, ngày công lao động); mô hình sổ tay hộ gia đình thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” với phương thức “đi từng ngõ, gõ từng nhà”..., qua đó đã phát huy nội lực của cộng đồng, thu hút sự tham gia tích cực của người dân, các tổ chức xã hội, nhà tài trợ, từ đó góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, thay đổi diện mạo nông thôn. Đến nay, toàn tỉnh có 55/119 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 46,2%); 02 xã cơ bản đạt 19/19 tiêu chí; 10 xã đạt từ 16 - 18 tiêu chí; 50 xã đạt từ 12 - 15 tiêu chí và 02 xã đạt 11 tiêu chí.

2. Sản xuất công nghiệp duy trì mức tăng trưởng khá

Các ngành, địa phương chủ động nắm bắt tình hình, nỗ lực tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nên hầu hết sản phẩm ngành công nghiệp đều có chỉ số tăng trưởng khá so với cùng kỳ như: Sản phẩm cá tra đông lạnh vẫn tiếp tục đóng vai trò chủ chốt, thúc đẩy tăng trưởng chung của toàn ngành với mức tăng 25,55%; các sản phẩm giày da, may mặc, thức ăn chăn nuôi, thuốc lá điếu có đầu lọc cũng đạt mức tăng trưởng khá tốt⁽⁸⁾. Riêng đối với ngành xay xát, lau bóng gạo giảm, nguyên nhân do nhu cầu từ các thị trường nhập khẩu chính giảm so với cùng kỳ năm 2018. Ước giá trị sản xuất công nghiệp đạt 29.729 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010), tăng 8,49% so với cùng kỳ năm 2018.

Tỷ lệ lấp đầy bình quân 03 khu công nghiệp đạt 96,15%, đối với 14 cụm công nghiệp là 73%⁽⁹⁾. Việc triển khai đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp còn chậm, hiện tại, các địa phương đang tiếp tục thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng khu công nghiệp Tân Kiều (còn 20 ha chưa giải phóng mặt bằng) và cụm công nghiệp Tân Lập (còn 04 hộ chưa chấp nhận đơn giá tiền bồi thường) để sớm có quỹ đất sạch phục vụ công tác kêu gọi đầu tư; hoàn chỉnh hồ sơ thành lập cụm công nghiệp Mỹ Hiệp 2.

3. Môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi

Với phương châm “đồng hành cùng doanh nghiệp”, thời gian qua, Tỉnh đã nỗ lực tạo lập và duy trì nhiều kênh tiếp nhận thông tin để kịp thời lắng nghe, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động⁽¹⁰⁾. Năm 2018, Đồng Tháp vươn lên vị trí thứ 2 (tăng 01 bậc so với năm 2017) trong bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và là tỉnh duy nhất có 11 năm liên tục nằm trong nhóm có chất lượng điều hành cao nhất nước. Để duy trì kết quả này, Tỉnh tiếp tục có những cải cách mạnh mẽ để đáp lại sự kỳ vọng của cộng đồng doanh nghiệp, trong đó đã chỉ đạo xây dựng Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành Tỉnh và UBND cấp huyện (DDCI) và sẽ triển khai đánh giá trong năm 2019.

⁽⁸⁾. Sản phẩm giày da tăng 29,83%, sản phẩm may mặc tăng 8,11%, thức ăn chăn nuôi tăng 6,39%, thuốc lá điếu có đầu lọc tăng 17%.

⁽⁹⁾. Khu công nghiệp Sa Đéc tỷ lệ lấp đầy 93,41%, khu công nghiệp Trần Quốc Toàn tỷ lệ lấp đầy 99,4%, khu công nghiệp Sông Hậu tỷ lệ lấp đầy 95,65%. Hiện có 63 dự án, tổng vốn đầu tư tương đương 6.700 tỷ đồng. Đối với cụm công nghiệp: Có 62 dự án với tổng vốn đầu tư 14.723 tỷ đồng (trong đó có 41 dự án hoàn thành và đưa vào hoạt động, 02 dự án đang triển khai xây dựng và 19 dự án chưa triển khai xây dựng).

⁽¹⁰⁾. Ngoài mô hình “Cà phê doanh nhân”, Đồng Tháp còn tạo lập nhiều kênh thông tin kết nối với doanh nghiệp như công khai số điện thoại, email, tiếp nhận kiến nghị qua Cổng Thông tin điện tử Tỉnh, mạng xã hội Facebook nhằm giải quyết kịp thời các vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp.

Tỉnh tiếp tục hỗ trợ các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp đổi mới công nghệ, đăng ký nhãn hiệu và phát triển thương hiệu các sản phẩm đặc trưng⁽¹¹⁾. Trong năm 2019, Đồng Tháp có 07 doanh nghiệp được trao chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn⁽¹²⁾, 02 doanh nghiệp được Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng Giải Vàng Chất lượng Quốc gia và Giải thưởng Chất lượng Quốc gia⁽¹³⁾.

Phong trào khởi nghiệp tiếp tục được thúc đẩy phát triển mạnh mẽ⁽¹⁴⁾, đến nay, nhiều sản phẩm khởi nghiệp đặc trưng địa phương đã được người tiêu dùng tin tưởng chọn lựa⁽¹⁵⁾. Hoạt động khởi nghiệp dần đi vào chiều sâu, nhiều tấm gương lập nghiệp được chia sẻ đã góp phần hun đúc tinh thần tự thân lập nghiệp của người dân, nhất là lực lượng thanh niên trẻ; đã có 250 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký khoảng 1.900 tỷ đồng. Tuy nhiên, sức cạnh tranh, tiềm lực của cộng đồng doanh nghiệp chưa đủ mạnh do chủ yếu là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, năng lực quản trị của một số doanh nghiệp khởi nghiệp còn hạn chế, chưa mạnh dạn đột phá, hợp tác để mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh.

Công tác xúc tiến đầu tư được tập trung thực hiện. Từ đầu năm đến nay, Tỉnh đã chấp thuận chủ trương và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới cho 14 dự án, với tổng vốn gần 1.371 tỷ đồng.

4. Hoạt động thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển

Ước tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ đạt 47.840 tỷ đồng, tăng 12,88% so với cùng kỳ năm 2018.

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 646.525 triệu USD (*tăng 6,82% so với cùng kỳ năm 2018*), trong đó các sản phẩm ngành may mặc, bánh phồng, bánh kẹo, ngũ cốc đều tăng, đặc biệt mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Tỉnh là thủy sản chế biến ước đạt 121.674 tấn (*trương ứng 383,5 triệu USD*), tăng 0,91% về sản lượng và tăng 0,92% về giá trị. Điều này cho thấy các doanh nghiệp nuôi trồng, chế biến, kinh doanh mặt hàng cá tra đã có những nỗ lực vượt bậc mặc dù còn gặp nhiều rào cản tại thị trường Mỹ và EU. Riêng mặt hàng gạo xuất khẩu giảm 21,37% so với cùng kỳ năm 2018, nguyên nhân do nhu cầu từ các thị trường nhập khẩu gạo chính của Việt Nam giảm, Trung Quốc tiếp tục áp thuế nhập khẩu gạo ở mức cao. Tổng trị giá hàng nhập khẩu ước đạt 240,7 triệu USD, tăng 0,95% so với cùng kỳ

⁽¹¹⁾. Tỉnh đang tổ chức cuộc thi thiết kế nhãn hiệu, bao bì sản phẩm năm 2019 nhằm khuyến khích và phát huy khả năng sáng tạo của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia thiết kế nhãn hiệu, bao bì, góp phần gia tăng giá trị sản phẩm.

⁽¹²⁾. Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Sa Giang, Công ty Cổ phần Thực phẩm Bích Chi, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Có May, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Domesco, Công ty Cổ phần Dầu cá Châu Á, Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, Cơ sở sản xuất motor bơm nước Út Điện Cơ.

⁽¹³⁾. Giải Vàng Chất lượng Quốc gia: Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO, Giải thưởng Chất lượng Quốc gia: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương mại Hòa Hưng.

⁽¹⁴⁾. Tổ chức các “Chợ phiên Nông sản an toàn”, tham gia “Hội chợ Hàng Việt Nam chất lượng cao” nhằm quảng bá các sản phẩm khởi nghiệp, sản phẩm đặc thù của Đồng Tháp đến với người tiêu dùng; lựa chọn các dự án khởi nghiệp tham dự chương trình “Khảo sát học tập kinh nghiệm tại Vương quốc Thái Lan về sản xuất nông nghiệp chất lượng cao”, chương trình “Tiềm năng khởi nghiệp nông nghiệp vùng cao nguyên”; tổ chức lớp “Tập huấn nâng cao năng lực quản trị Thương mại điện tử và Phát triển Thương hiệu sản phẩm” với đối tượng tham dự là các lãnh đạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cá nhân khởi nghiệp...

⁽¹⁵⁾. Một số sản phẩm được gia tăng giá trị dựa trên nguồn tài nguyên bản địa như: tinh dầu cá, gấc, sả, quýt; chiết xuất tinh chất từ cây sen để sản xuất sản phẩm cao cấp trong lĩnh vực thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; đa dạng hóa sản phẩm chế biến từ nông sản như: sữa sen, trà sen, xoài sấy, bánh trắng xoài, măng cầu xiêm sấy; vỏ trái cây sấy; khô trâu; hoa sen sấy...

năm 2018, trong đó mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là xăng dầu, chiếm 64,18% tổng giá trị hàng nhập khẩu.

Du lịch Đồng Tháp tiếp tục tạo được dấu ấn đột phá, không chỉ xếp thứ 3 khu vực đồng bằng sông Cửu Long về số lượng du khách mà còn phát triển mạnh loại hình du lịch cộng đồng. Nhiều gia đình đã mạnh dạn mở cửa vườn cây ăn trái đón khách tham quan⁽¹⁶⁾ và làm du lịch homestay (*hiện có 73 điểm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh*). Tuy chất lượng các cơ sở lưu trú đã được nâng lên nhưng do quy mô cơ sở nhỏ nên không đáp ứng yêu cầu đối với các đoàn khách lữ hành đông người, đa số cơ sở lưu trú còn hạn chế các dịch vụ hỗ trợ nên chỉ đạt tiêu chuẩn hạng 1 sao. Trong 6 tháng đầu năm, ước tổng lượt khách đến tham quan, du lịch khoảng 1,95 triệu lượt khách, tăng 2,6% so với cùng kỳ; tổng doanh thu ước đạt 500 tỷ đồng, tăng gần 25% so với cùng kỳ năm 2018.

5. Công tác quản lý, điều hành ngân sách bảo đảm theo dự toán

Ngay từ cuối năm 2018, UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố. Tính đến ngày 14/5/2019, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 3.364 tỷ đồng, bằng 47,48% dự toán năm (*tăng 22,7% so với cùng kỳ năm 2018*). Chi cân đối sách địa phương đạt 4.782 tỷ đồng, đạt 43,89% dự toán năm. Ước trong 06 tháng đầu năm 2019, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 4.265 tỷ đồng, bằng 60,2% dự toán năm (*tăng 17% so với cùng kỳ năm 2018*). Chi cân đối sách địa phương đạt 5.920 tỷ đồng, đạt 48% dự toán năm.

Hoạt động tín dụng tiếp tục được duy trì ổn định. Ước thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2019, tổng mức huy động vốn đạt 44.184 tỷ đồng, tăng 6,04% so với đầu năm; dư nợ cho vay đạt 59.200 tỷ đồng, tăng 3,94% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,74% tổng dư nợ. Trong đó, dư nợ cho vay phục vụ phát triển nông thôn chiếm trên 70% tổng dư nợ.

6. Lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản được tập trung chỉ đạo thực hiện

Ngay từ đầu năm, Tỉnh đã có quyết định phân bổ chi tiết các nguồn vốn đầu tư công năm 2019, đồng thời đã có văn bản chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư nhanh chóng triển khai thực hiện các dự án, công trình và tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện và thông tin các vướng mắc, khó khăn để kịp thời tháo gỡ.

Tuy nhiên, giá trị giải ngân vốn đầu tư công vẫn còn thấp, nguyên nhân là do việc thực hiện thủ tục đầu tư công còn chậm, năng lực quản lý dự án của chủ đầu tư, nhà thầu tư vấn còn hạn chế, trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp khó khăn nên ảnh hưởng tiến độ chung của dự án. Tính đến ngày 30/4/2019, tổng giá trị giải ngân đạt 379 tỷ đồng, đạt 12,4% kế hoạch (*thấp 1,7% so với cùng kỳ năm 2018*). Ước trong 06 tháng đầu năm 2019, tổng giá trị giải ngân đạt 863 tỷ đồng, đạt 28% kế hoạch vốn đã phân bổ.

7. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội đạt kết quả tích cực

⁽¹⁶⁾. Trong 6 tháng đầu năm, đã khai trương thêm 06 điểm tham quan: vườn quýt Út Hớn, 02 điểm vườn mận tại huyện Lai Vung; vườn dâu tây Hàn Quốc tại Làng Phú Mỹ Xanh, huyện Thanh Bình, vườn táo Út Nhàn, huyện Cao Lãnh; vườn dâu Tân Thuận, thành phố Cao Lãnh, đã góp phần làm phong phú thêm sản phẩm du lịch của Tỉnh.

a) Giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển theo hướng nâng cao chất lượng

Quy mô, mạng lưới trường, lớp học và trang thiết bị dạy học ở các bậc học, cấp học được quan tâm đầu tư⁽¹⁷⁾, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học tại các địa phương. Tỷ lệ huy động học sinh đến trường đạt chỉ tiêu đề ra⁽¹⁸⁾. Kết quả kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp quốc gia năm học 2018 - 2019 có 16 học sinh đạt giải⁽¹⁹⁾ (*xếp thứ 3 khu vực đồng bằng sông Cửu Long*). Để tạo điều kiện cho các em học sinh tham gia chương trình du học tại các trường đại học của Đài Loan, UBND Tỉnh đã trình HĐND Tỉnh điều chỉnh chính sách cho vay chi phí du học và thống nhất cho dạy tiếng Hoa tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, công tác quản lý dạy thêm, học thêm chưa bảo đảm chặt chẽ, vẫn còn một số cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm chưa đúng quy định; một số ít du học sinh thực hiện nội quy học tập tại trường và thực tập tại nhà máy chưa tốt, thiếu kỹ năng sống trong môi trường tập thể; sự phối hợp của gia đình trong việc quản lý du học sinh chưa thật sự sâu sát.

b) Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo được quan tâm thực hiện kịp thời

Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện và cộng đồng tích cực hưởng ứng⁽²⁰⁾, đặc biệt đã tổ chức các đoàn đi thăm hỏi và tặng quà cho gia đình người có công, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền gần 47 tỷ đồng trong dịp Tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Công tác đào tạo nghề, tạo việc làm tiếp tục được thực hiện và đạt kết quả thiết thực⁽²¹⁾.

Tiếp tục phát huy vị thế là Tỉnh dẫn đầu trong khu vực về công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, nhờ chú trọng lựa chọn đối tác và trực tiếp đến khảo sát các đơn hàng trước khi ký hợp đồng nên phần lớn người lao động đều có việc làm, thu nhập phù hợp, từ đó kích thích nhiều lao động tiếp tục đăng ký đi làm việc nước ngoài. Tính đến ngày 08/5/2019, đã đưa 882 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*đạt trên 82% kế hoạch*). Hiện nay, Tỉnh đang triển khai thị trường mới (Ba Lan) và đẩy mạnh đưa lao động đi làm việc thời vụ ở Hàn Quốc.

Tuy nhiên, tình hình lao động hết hạn hợp đồng, cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài còn nhiều (*91 lao động - số liệu tính đến ngày 25/3/2019*), ít nhiều gây ảnh hưởng đến cơ hội đi làm việc ở nước ngoài của những lao động khác và uy tín địa phương.

⁽¹⁷⁾. Xây dựng mới 17 phòng học, 03 phòng bộ môn, các hạng mục phụ trợ và trang thiết bị dạy học với tổng kinh phí 97,74 tỷ đồng. Lũy kế đến nay có 277 trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học, đạt 40,02%.

⁽¹⁸⁾. Huy động học sinh đến lớp: nhà trẻ đạt 25,4%; mẫu giáo 3 - 5 tuổi đạt 82,04 %; mẫu giáo 5 tuổi đạt 99,85%; tiểu học đạt 99,99%; THCS đạt 96,25%; THPT đạt 62,09%. Tỷ lệ học sinh vào học các lớp đầu cấp: lớp 1 đạt 99,94%; lớp 6 đạt 99,94%; lớp 10 đạt 99,50%.

⁽¹⁹⁾. 05 giải Nhì, 06 giải Ba, 05 giải khuyến khích.

⁽²⁰⁾. Quyết định trợ cấp 20 trường hợp phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; trợ cấp cho 60.000 đối tượng bảo trợ xã hội (*tăng 4.000 đối tượng so với cuối năm 2018*)...

⁽²¹⁾. Tổ chức 04 phiên giao dịch việc làm, có 92 doanh nghiệp tham gia tuyển dụng với hơn 4.063 lao động tham dự. Từ đầu năm đến nay, có 11.176 lao động được giải quyết việc làm; quyết định cho 1.338 người hưởng trợ cấp thất nghiệp với tổng số tiền 17,7 tỷ đồng.

c) Chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân từng bước được nâng cao

Ngành y tế chú trọng thu hút và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực⁽²²⁾, nhiều trang thiết bị, kỹ thuật mới được triển khai thực hiện, đặc biệt, Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp vừa tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng từ Bệnh viện Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh. Hệ thống y tế dự phòng tiếp tục phát triển, công tác phòng, chống dịch bệnh được chủ động triển khai và có biện pháp xử lý kịp thời nên không đề phát sinh ổ dịch. Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm thực hiện thường xuyên, góp phần bảo vệ an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng⁽²³⁾. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 82,66% (kế hoạch 85,8%).

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Nghị định số 146/2018/NĐ-CP 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế và công tác thanh quyết toán BHYT còn một số vướng mắc; việc giải quyết vấn đề thiếu hụt nhân lực y tế, nhất là đội ngũ bác sỹ gặp nhiều khó khăn.

d) Văn hóa, thể thao

Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, đa dạng, nhất là các hoạt động phục vụ Nhân dân vui Xuân, đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019⁽²⁴⁾ đã đáp ứng nhu cầu thụ hưởng văn hoá tinh thần của Nhân dân; công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử được chú trọng⁽²⁵⁾.

Hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục phát triển. Thể thao phong trào ngày càng được nâng cao, đã tổ chức thành công Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân từ tỉnh đến cơ sở, thu hút gần 63.000 người tham dự. Thể thao học đường được quan tâm chú trọng, đã tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng Tỉnh lần thứ XXI với quy mô lớn nhất từ trước đến nay, quy tụ hơn 2.700 vận động viên, chất lượng chuyên môn được nâng lên, đánh dấu bước phát triển của công tác giáo dục thể chất và phong trào thể thao trong trường học. Thể thao thành tích cao đạt được nhiều kết quả tích cực, đã cử 202 vận động viên tham dự 18 giải thi đấu mở rộng, khu vực, quốc gia, Đông Nam Á và quốc tế. Kết quả, đạt 40 Huy chương vàng, 38 Huy chương bạc và 25 Huy chương đồng.

Tuy nhiên, việc công nhận gia đình văn hoá, khóm ấp văn hoá vẫn chưa đi vào thực chất, còn mang tính hình thức; chất lượng hoạt động Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng chưa cao; phong trào thể thao học đường, thể thao trong

⁽²²⁾. Năm 2019, Tỉnh có kế hoạch liên kết với Trường Đại học Y Dược Cần Thơ mở lớp chuẩn hóa cho 155 Bác sỹ Y học cổ truyền, Y học dự phòng tại Đồng Tháp. Bên cạnh đó, sẽ mở lớp đầu tiên nâng cao trình độ điều dưỡng Cao đẳng, Đại học.

⁽²³⁾. Đã tiến hành kiểm tra tại 3.037 cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, qua đó đã tiến hành lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, nhắc nhở không tái phạm đối với 442 cơ sở vi phạm.

⁽²⁴⁾. Tổ chức Lễ hội giao thừa và bắn pháo hoa nghệ thuật đón chào năm mới tại thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc và thị xã Hồng Ngự (kết hợp tổ chức lễ công bố thành lập thị trấn Thường Thới Tiền); trang trí các cụm tiêu cảnh tại đường hoa Xuân (thành phố Cao Lãnh), trong khuôn viên UBND Tỉnh để phục vụ du khách đến tham quan, chụp ảnh; tổ chức Chương trình “Sen thăm tỉnh Xuân”; Đờn ca tài tử trên sông và đặc biệt chương trình giao lưu với Nhạc sư Nguyễn Vĩnh Bảo.

⁽²⁵⁾. Lập hồ sơ đề cử di sản văn hóa thế giới đối với khu tích quốc gia đặc biệt Gò Tháp; tổ chức Lễ đón nhận danh hiệu Di sản văn hoá phi vật thể quốc gia - Hò Đồng Tháp; tổ chức Lễ hội Vía bà Chúa Xứ tại khu di tích Gò Tháp. Lễ giỗ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc quy mô cấp khu vực; thỏa thuận Cục Di sản Văn hóa trình hồ sơ khoa học đề nghị Bộ VH-TT-DL xếp hạng di tích quốc gia Đền thờ ông bà Đỗ Công Tường.

cộng đồng và cơ sở vật chất phục vụ thể dục, thể thao ở các trường phổ thông còn hạn chế.

đ) Khoa học - công nghệ, môi trường

Nhiều hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ được triển khai, góp phần thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Cụ thể, đã hỗ trợ, hướng dẫn 30 cơ sở lập hồ sơ đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu hàng hoá; hỗ trợ cho 11 tổ chức, cá nhân có đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ với tổng kinh phí trên 80 triệu đồng; chuyển giao kết quả nghiên cứu đề tài “Khắc phục hiện tượng chết xanh và rạn vỏ trên cây quýt Hồng (*Metarhizium* sp.) tại huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp” cho các đơn vị nhận chuyển giao để tổ chức triển khai, ứng dụng vào thực tiễn. Bên cạnh đó, UBND Tỉnh đã làm việc với Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh về định hướng hợp tác nghiên cứu đối với một số nội dung trong thời gian tới như: Nghiên cứu xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh, làng thông minh; ứng dụng IoT trong sản xuất hoa kiểng gắn với phát triển du lịch tại Làng hoa kiểng Sa Đéc; ứng dụng Blockchain trong truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nông sản chủ lực; giải pháp công nghệ xử lý rác thải, nước thải và bùn ao nuôi cá; xây dựng mô hình canh tác nông nghiệp an toàn sinh học...

Công tác quản lý nhà nước về môi trường được quan tâm. Hiện nay, toàn tỉnh đã có 11/12 huyện, thị xã, thành phố thực hiện xã hội hóa công tác thu gom rác thải, tần suất thu gom khá tốt, không còn tình trạng ứ đọng rác nơi công cộng; Tỉnh đang xây dựng Hệ thống tiếp nhận, tích hợp và công bố dữ liệu quan trắc môi trường, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2019 nhằm quản lý, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước thải từ các nguồn thải nước thải lớn (từ 1.000 m³/ngày đêm) tại các khu công nghiệp, nhà máy chế biến thủy sản, vùng nuôi thủy sản tập trung. Ngoài ra, công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cũng được thực hiện thường xuyên⁽²⁶⁾. Trong những tháng đầu năm, không phát sinh sự cố về môi trường nghiêm trọng.

8. Công tác cải cách hành chính của Tỉnh phát huy hiệu quả

Công tác cải cách hành chính được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện với nhiều mô hình hiệu quả, nổi bật là Tỉnh đã tiên phong thực hiện mô hình Hẹn giờ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại nhà và chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính sang Bưu điện thực hiện nhằm tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, giảm tải cho bộ máy Nhà nước và không để cán bộ, công chức có điều kiện nhàn nhỗi. Ngoài ra, Tỉnh đã khai thác ứng dụng Zalo trong giải quyết thủ tục hành chính để tổ chức, cá nhân dễ dàng tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ thông qua ứng dụng này. Nhờ đó, Chỉ số cải cách hành chính của Tỉnh năm 2018 được cải thiện rõ nét khi lần đầu vươn lên vị trí thứ 3/63 tỉnh, thành phố trong cả nước.

⁽²⁶⁾. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp duy trì thực hiện chuyên mục Môi trường và Cuộc sống, phát sóng định kỳ 01 lần/tháng.

Công tác tổ chức bộ máy được quan tâm thực hiện. Nhiều cơ quan và đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp tinh gọn, giảm đầu mối, giúp hoạt động hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, Tỉnh đã thực hiện rà soát, ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019 nhằm từng bước nâng cao chất lượng và năng lực thực thi công vụ của đội ngũ này trong thời gian tới; ban hành Kế hoạch chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng từ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Đồng Tháp.

Tuy nhiên, số lượng tổ chức, cá nhân chủ động tiếp cận với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 còn tương đối ít. Nguyên nhân do người dân vẫn còn thói quen gửi hồ sơ trực tiếp đến nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công tác tuyên truyền của các ngành, cấp cấp chưa thực sự sâu, sát để người dân kịp thời nắm bắt, tiếp cận và áp dụng vào thực tiễn.

9. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục ổn định

Công tác đối ngoại được củng cố và mở rộng, nhất là quan hệ hợp tác hữu nghị với tỉnh Prây-veng, Vương quốc Campuchia, góp phần bảo đảm an ninh trật tự khu vực biên giới. Ngày 26/5/2019, Hiệp định Vận tải đường bộ giữa Việt Nam và Campuchia có hiệu lực sẽ mở ra nhiều cơ hội mới trong phát triển kinh tế của Tỉnh khi phương tiện vận tải 02 nước sẽ qua lại một cách thuận lợi, nhanh chóng thông qua cặp cửa khẩu quốc tế Dinh Bà (Đồng Tháp) và cửa khẩu Bontia Chacrây (Prây-veng).

Tuy nhiên, tình hình phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật về môi trường vẫn còn xảy ra nhiều, đặc biệt tội phạm ma túy với tỷ lệ thanh, thiếu niên vi phạm chiếm khá cao⁽²⁷⁾. Ở khu vực biên giới, dự kiến thời gian tới, tình trạng Việt Kiều về quê sinh sống ngày càng nhiều, đây là vấn đề UBND Tỉnh đặc biệt quan tâm theo dõi để có biện pháp chỉ đạo phù hợp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp đã đề ra ngay từ đầu năm 2019, UBND Tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ngành Tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện một số nội dung chủ yếu sau đây:

1. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ, khuyến khích phong trào khởi nghiệp; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng của từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương.

2. Khẩn trương hoàn chỉnh Đề án “*Liên kết phát triển bền vững Tiểu vùng Đồng Tháp Mười đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*”, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; lập Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm

⁽²⁷⁾. Phạm pháp hình sự xảy ra 137/188 vụ (giảm 51 vụ so với cùng kỳ năm 2018), đã điều tra khám phá 127 vụ (đạt 92,7%), bắt xử lý 180 đối tượng; triệt xóa 93/33 vụ tệ nạn ma túy (tăng 60 vụ so với cùng kỳ); triệt xóa 221/248 vụ tệ nạn xã hội (giảm 27 vụ so với cùng kỳ), qua đó đã bắt xử lý theo quy định 1.721 đối tượng, thu giữ 4,4 tỷ đồng cùng các tang vật có liên quan; xử lý 77/73 trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường (tăng 04 vụ so với cùng kỳ). Toàn tỉnh xảy ra 52 vụ tai nạn giao thông đường bộ nghiêm trọng (giảm 19 vụ so với cùng kỳ), làm chết 51 người (giảm 11 người so với cùng kỳ), bị thương 20 người (giảm 09 người so với cùng kỳ). Tai nạn đường thủy không xảy ra.

2020; triển khai xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2015 - 2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2021 - 2025 (*phục vụ xây dựng văn kiện Đại hội Đảng bộ Tỉnh*); triển khai áp dụng Bộ Chỉ số Đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành Tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố (DDCI) để đánh giá kết quả thực hiện năm 2018; vận hành Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp và Khởi nghiệp hoạt động có hiệu quả; rà soát tiến độ, kết quả thực hiện các dự án đã đăng ký đầu tư để có giải pháp thúc đẩy.

3. Chỉ đạo sản xuất theo quy trình, đảm bảo an toàn, truy suất nguồn gốc, gắn mã vùng, hướng đến xây dựng thương hiệu nông sản Đồng Tháp; triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh trên cây trồng, vật nuôi, đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi; định hướng, phát huy hiệu quả trong sử dụng đất nông nghiệp; tập trung rà soát, đề ra các giải pháp thực hiện hiệu quả Kế hoạch tái cơ cấu ngành chăn nuôi theo lộ trình; phối hợp với các địa phương có liên quan triển khai thực hiện Đề án cá tra giống 03 cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2019 - 2020.

4. Khẩn trương tìm giải pháp nâng cao năng lực hoạt động của Tổ thông tin và Phân tích thị trường Nông sản để đáp ứng yêu cầu định hướng cho nông dân sản xuất theo tín hiệu của thị trường.

5. Chỉ đạo đôn đốc thu hồi nợ vay tôn nền cụm, tuyên dân cư và kiên cố hóa kênh mương để thanh toán các khoản nợ vay đúng hạn; hạn chế phát sinh nợ tạm ứng mới và kiên quyết xử lý dứt điểm nợ tạm ứng ngân sách của các ngành, các cấp đã kéo dài qua các năm.

6. Tiến hành rà soát, lập hồ sơ phân loại nợ đọng thuế theo nhóm nợ khó thu và có khả năng thu, đồng thời tập trung xử lý, cương quyết thu hồi nợ đọng thuế đối với nhóm nợ có khả năng thu theo đúng quy định pháp luật.

7. Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án được giao vốn năm 2019, thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ, kịp thời đề xuất UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các trường hợp vượt thẩm quyền; phát huy hơn nữa vai trò của đội ngũ thanh tra chuyên ngành để kịp thời chấn chỉnh những tồn tại và hướng dẫn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

8. Tập trung công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục, phòng ngừa và xử lý nghiêm các trường hợp bạo lực học đường; tăng cường công tác quản lý dạy thêm, học thêm trong dịp hè; kiểm tra cơ sở vật chất trường học; chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 và triển khai công tác chuẩn bị cho năm học 2019 - 2020.

9. Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Thống kê số lượng lao động đã hết thời hạn hợp đồng nhưng cư trú bất hợp pháp tại nước ngoài, có giải pháp hiệu quả vận động số lao động này trở về nước.

10. Triển khai Hướng dẫn đánh giá và công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá”; Hướng dẫn đánh giá và công nhận các danh hiệu “Khóm văn minh đô thị”, “Áp văn hoá nông thôn mới”, “Xã văn hoá nông thôn mới”, “Phường văn minh

đô thị”, “Thị trấn văn minh đô thị”, “Cơ quan đạt chuẩn văn hoá”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hoá” theo hướng đi vào thực chất, làm nền tảng cho phát triển kinh tế và giải quyết tốt các vấn đề xã hội đặt ra.

11. Tiếp tục quán triệt sâu rộng đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 khi thực hiện các thủ tục hành chính; hoàn chỉnh Đề án thành lập Trung tâm Thông tin Dịch vụ công tỉnh Đồng Tháp để hỗ trợ tổ chức và cá nhân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến một cách hiệu quả.

12. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tổ chức triệt phá các vụ án ma túy, không để xâm nhập vào địa bàn Tỉnh.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (Phong).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dương

Phụ lục
BIỂU THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU
TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số 148/BC-UBND ngày 24/5/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả thực hiện 2018	Kế hoạch 2019 (*)	Ước TH 6 tháng đầu năm 2019	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019
I	Về kinh tế					
1	- Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá 2010)	%	6,91	7,50	6,90	8,11
	+ Nông - lâm - thủy sản	%	6,07	3,70	4,43	3,00
	+ Công nghiệp - xây dựng	%	8,12	9,00	8,09	9,79
	. Công nghiệp	%	7,78	8,50	7,91	9,03
	. Xây dựng	%	9,68	11,21	8,90	13,09
	+ Thương mại - dịch vụ	%	6,94	9,94	8,17	11,21
	- Giá trị GRDP (giá 2010)	Tỷ đồng	51.790	55.695	26.051	29.644
	+ Nông - lâm - thủy sản	Tỷ đồng	17.482	18.123	8.530	9.593
	+ Công nghiệp - xây dựng	Tỷ đồng	11.650	12.696	6.048	6.648
	. Công nghiệp	Tỷ đồng	9.464	10.267	4.912	5.355
	. Xây dựng	Tỷ đồng	2.187	2.429	1.137	1.292
	+ Thương mại - dịch vụ	Tỷ đồng	22.658	24.876	11.473	13.403
2	GRDP/người (giá thực tế)	Tr. đồng	43,03	47,52	**	47,52
		USD	1.888	2.040	**	2.040
3	Tổng thu NSNN trên địa bàn	Tỷ đồng	6.982	7.085	4.265	2.820
4	Huy động vốn đầu tư phát triển so với GRDP	%	22,22	24,00	20,92	26,73
5	Tỷ lệ đô thị hóa	%	35,9	37	**	37
II	Về Văn hoá – Xã hội					
6	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội	%	50,7	50	**	50
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	64,1	67	64,3	67
	Trong đó, đào tạo nghề	%	46	48	46,1	48
8	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	1,83	1,5	**	1,5
9	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	13,3	13,2	**	13,2
10	Số giường bệnh/vạn dân	GB	25,5	25,9	25,9	25,9

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả thực hiện 2018	Kế hoạch 2019 (*)	Ước TH 6 tháng đầu năm 2019	Nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019
	Trong đó, giường bệnh công lập	GB	23,5	23,7	23,8	23,8
11	Số bác sĩ/vận dân	BS	8,86	8,9	8,86	8,9
12	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	82,4	85,8	82,66	85,8
13	Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới	xã	48	60	55	60
III	VỀ môi trường					
14	Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99	99,5	99,3	95,5
15	Tỷ lệ hộ dân thành thị sử dụng nước sạch	%	98,6	98,9	98,62	98,9
16	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	78	80	78	80
17	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom	%	78,1	79	**	79

Ghi chú:

(*) Kế hoạch tăng trưởng GRDP được tính toán lại dựa trên số liệu sơ bộ năm 2018 do Tổng cục Thống kê công bố.

(**) Số liệu chưa thống kê, tính toán được trong 6 tháng đầu năm.

- Tỷ giá USD

+ Giá thực tế năm 2018 (ước tính) là: 22.800 VND/USD.

+ Giá thực tế năm 2019 (ước tính) là: 23.300 VND/USD.

- Dân số (ước tính)

+ Năm 2018 là: 1.693.313 người.

+ Năm 2019 là: 1.696.400 người.